

Hoàn thiện công tác kế toán ấn chỉ tại Tổng cục Hải quan

Trần Thị Luận

Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật - Công nghiệp

Ấn chỉ Hải quan có vai trò rất quan trọng trong công tác nghiệp vụ của cơ quan Hải quan. Sử dụng ấn chỉ không những thực hiện được yêu cầu về giám sát, quản lý của cơ quan Hải quan đối với những hàng hóa cần giám sát về tính nguyên trạng của hàng hóa trong thời gian và quãng đường hàng hóa chịu sự giám sát của cơ quan Hải quan mà còn chứng minh nguồn gốc nhập khẩu của hàng hóa. Hiện nay, việc nhập xuất ấn chỉ qua lại giữa đơn vị trực thuộc các cấp (Tổng cục, Cục và Chi cục) diễn ra thường xuyên, liên tục đòi hỏi kế toán phải phản ánh kịp thời, đầy đủ thông tin về tình hình ấn chỉ và kết quả hoạt động của các đơn vị. Vì vậy, kế toán ấn chỉ có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc ra quyết định điều hành nhằm quản lý có hiệu quả việc sử dụng ấn chỉ trong hoạt động nghiệp vụ Hải quan.

1. Mở đầu

Tại Tổng cục Hải quan, việc quản lý ấn chỉ trong ngành Hải quan hiện nay đang thực hiện theo phương thức thủ công dần đến còn nhiều bất cập trong công tác tổ chức hạch toán kế toán ấn chỉ.

Ấn chỉ Hải quan là ấn phẩm dùng vào việc thu thuế, phí và lệ phí hải quan; ghi chép, phản ánh hoạt động kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh; phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới trong phạm vi địa bàn hoạt động hải quan; thực hiện các biện pháp phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới ngoài phạm vi địa bàn hoạt động hải quan.

2. Thực trạng tổ chức công tác kế toán ấn chỉ tại Tổng cục Hải quan

Qua khảo sát thực trạng kế toán ấn chỉ tại Tổng cục Hải quan, có thể thấy về cơ bản công tác kế toán ấn chỉ thực hiện theo đúng chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Các thông tin về ấn chỉ thể hiện trên sổ kế toán, báo cáo kế toán tương đối đảm bảo tính rõ ràng, phản ánh khá trung thực về thực trạng kế toán ấn chỉ trong Tổng cục Hải quan nhằm cung cấp thông tin phục vụ cho công tác điều hành, quản lý sử dụng và cấp phát ấn chỉ tại đơn vị. Hệ thống chứng từ, hệ thống tài khoản kế toán, hệ thống sổ sách và báo cáo áp dụng đúng mẫu như Bộ Tài chính quy định, trình tự luân chuyển chứng từ tương đối chặt chẽ, các chứng từ đều được bảo quản, lưu trữ cẩn thận tiện trong việc kiểm tra và đối chiếu.

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên, tổ chức kế toán ấn chỉ tại Tổng cục Hải quan còn tồn tại một số hạn chế sau:

Thứ nhất, tồn tại trong tổ chức nhân sự kế toán ấn chỉ: Theo kết quả khảo sát, toàn ngành Hải quan có khoảng 427 người được giao nhiệm vụ kiêm nhiệm làm công tác quản lý, cấp phát ấn chỉ. Trong đó có khoảng 325 có trình độ đại học trở lên (chiếm tỷ lệ khá cao 76,1%) và 103 người có trình độ trung cấp, sơ cấp (chiếm tỷ lệ thấp hơn 23,9%). Tại cấp Cục, cấp Chi cục: chưa có bộ phận chuyên trách làm công tác quản lý ấn chỉ cũng như chưa có nhân sự kế toán ấn chỉ tương xứng với vai trò cung cấp thông tin cho các nhà quản lý. Cán bộ kế toán ấn chỉ thường kiêm nhiệm nhiều phần hành như: vật tư, trang chế phục, tài sản, vũ khí, công cụ hỗ trợ,...Cán bộ làm công tác kế toán ấn chỉ thường xuyên thay đổi do quy định luân chuyển cán bộ, công chức nên công tác quản lý ấn chỉ gặp nhiều khó khăn, chất lượng quản lý tại một số đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu. Ngoài ra, hầu hết cán bộ công chức hải quan đều có tâm lý không muốn nhận nhiệm vụ kế toán ấn chỉ, đặc biệt là cán bộ công chức làm việc tại các Chi cục do chưa có sự quan tâm đầy đủ của Lãnh đạo các cấp.

Thứ hai, tồn tại trong tổ chức công tác kế toán ấn chỉ: Qua khảo sát cho thấy, tổ chức công tác kế toán ấn chỉ tại Tổng cục Hải quan tồn tại trên hai khía cạnh như chưa tổ chức chi tiết theo danh điểm ấn chỉ cũng như chưa tổ chức phân cấp quản lý ấn chỉ trong toàn Ngành nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý ấn chỉ của đơn vị. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin, bố trí nhân sự trong tổ chức kế toán ấn chỉ tại Tổng cục Hải quan chưa tương xứng với vị trí của nó trong việc cung cấp đầy đủ thông tin kế toán ấn chỉ cho các nhà quản lý. Cụ thể:

- Tồn tại trong tổ chức hệ thống tài khoản và hệ thống sổ kế toán ấn chỉ:

* Tại cấp Tổng cục: chưa tổ chức chi tiết theo danh

diểm ấn chi trên TK 152. Hiện tại, TK 152 mới được mở chi tiết theo loại ấn chi tới tài khoản cấp 2 (TK 1522 - Ấn chi thông thường: dùng để phản ánh tất cả các loại ấn chi cấp phát, TK 1523 - Ấn chi thu thuế: dùng để phản ánh tất cả các loại ấn chi bán thu tiền) mà không mở các tài khoản cấp 3, cấp 4 chi tiết đến từng thứ ấn chi. Theo đó, tại cấp Tổng cục chưa thực hiện mở sổ chi tiết TK 152 đến từng thứ ấn chi với từng số seri.

* Tại cấp Cục: do chưa có sự phân cấp quản lý ấn chi trong toàn Ngành nên ấn chi cấp phát chỉ được theo dõi trên TK 152 ở cấp Tổng cục, cấp Cục không thực hiện theo dõi. Khi Tổng cục cấp phát ấn chi cho cấp Cục, thì kế toán cấp Cục chỉ theo dõi về số lượng ấn chi đến từng số seri nhưng không thực hiện hạch toán trên TK 152. Đồng thời, tại cấp Cục không có hệ thống sổ kế toán chi tiết, sổ kế toán Cái TK 152.

* Tại cấp Chi cục: chưa có một hệ thống sổ theo dõi ấn chi thống nhất cho cấp Chi cục trong toàn Ngành.

- Tồn tại trong tổ chức xử lý kế toán ấn chi: Theo kết quả khảo sát, hiện nay có 8/34 đơn vị (chiếm 23,53%) có phần mềm quản lý ấn chi, số còn lại 26/34 đơn vị (chiếm 76,47%) mở sổ theo dõi dưới dạng thủ công. Trong 26 đơn vị còn lại này, có 19 đơn vị theo dõi sổ sách trên máy tính, 7 đơn vị mở sổ theo dõi theo hình thức thủ công hoàn toàn. Tổng cục Hải quan chưa xây dựng một phần mềm quản lý ấn chi thống nhất từ cấp Tổng cục, cấp Cục cho tới cấp Chi cục. Hầu hết các đơn vị còn theo dõi thủ công, một số đơn vị có xây dựng phần mềm nhưng chỉ sử dụng được trong nội bộ đơn vị, chưa có sự kết nối với các đơn vị trực thuộc. Khi đến kỳ báo cáo, các đơn vị đều phải thực hiện tổng hợp quyết toán ấn chi theo phương pháp thủ công trên excel. Do đó, Tổng cục Hải quan cũng chưa xây dựng được một hệ thống biểu mẫu quyết toán ấn chi sử dụng thống nhất từ cấp Tổng cục, cấp Cục, đến cấp Chi cục.

- Tồn tại trong tổ chức kiểm tra kế toán ấn chi: Chính do khâu thiết kế, tổ chức nhân sự theo dõi ấn chi tại cấp Cục, cấp Chi cục còn chưa được chú trọng dẫn đến làm giảm sút khâu tổ chức kiểm tra kế toán ấn chi, đặc biệt là tính năng tự kiểm soát của tổ chức kế toán ấn chi còn rất thấp. Tại cấp Cục, cấp Chi cục, trong khâu tổ chức kiểm tra chứng từ kế toán, công tác kiểm tra chứng từ còn chậm, chưa có sự phân công nhân sự hợp lý (kế toán ấn chi kiêm quá nhiều phần hành, thường xuyên luân chuyển) nên thông tin thu nhận và xử lý còn chậm. Bên cạnh đó, việc kiểm tra, đối chiếu số liệu chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục mà chủ yếu tập trung vào các kỳ quyết toán ấn chi.

3. Một số giải pháp hoàn thiện công tác kế toán ấn chi tại Tổng cục Hải quan

3.1. Hoàn thiện tổ chức nhân sự kế toán ấn chi

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về vai trò và trách nhiệm của cán bộ làm công tác kế toán ấn chi, thực hiện đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu quản lý: Nâng cao chất lượng công tác kế toán ấn chi, đáp ứng yêu cầu quản lý ấn chi là đòi hỏi cấp thiết trong công tác quản lý dữ liệu thông tin liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu của ngành Hải quan. Chính vì vậy phải nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác kế toán ấn chi trong Ngành. Cùng với việc ban hành quy trình quản lý ấn chi, cần chấn chỉnh khắc phục kịp thời những tồn tại hạn chế, cần phải tổ chức đào tạo, tập huấn thường xuyên cho cán bộ làm công tác kế toán ấn chi trong Ngành.

Thứ hai, bố trí hợp lý công chức làm công tác kế toán ấn chi tại các cấp Cục và cấp Chi cục: Do điều kiện không thể bố trí được cán bộ làm công tác chuyên trách về kế toán ấn chi vì vậy vẫn thực hiện theo thực trạng hiện nay là bố trí cán bộ làm công tác kiêm nhiệm. Tuy nhiên, để khắc phục tình trạng quản lý lỏng lẻo, các đơn vị cần xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ, công chức một cách khoa học, hợp lý. Đảm bảo việc luân chuyển cán bộ phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa luân chuyển với ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác kế toán ấn chi.

3.2. Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán ấn chi

Thứ nhất, Tổng cục Hải quan cần tổ chức chi tiết theo danh điểm ấn chi trên TK 152 nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin phục vụ công tác quản lý ấn chi của đơn vị: Trong các tài khoản cấp 2 (TK 1522 — Ấn chi thông thường, TK 1523 — Ấn chi thu thuế) cần được mở chi tiết theo danh điểm tới các TK cấp 3, cấp 4 phù hợp với đặc điểm, tính năng sử dụng của từng thứ ấn chi, đảm bảo phản ánh, hệ thống hóa đầy đủ, chi tiết mọi nội dung đối tượng kế toán, đáp ứng yêu cầu xử lý thông tin trên máy tính và thỏa mãn nhu cầu thông tin cho các đối tượng sử dụng, cụ thể:

- TK 1522 được mở 3 TK cấp 3: TK 15221 — Các loại bảng kê, sổ sách, biểu mẫu, chứng từ kế toán (chi tiết cho từng loại sổ); TK 15222 — Tờ khai cấp phát (chi tiết cho từng loại tờ khai); TK 15223 — Tem hàng nhập khẩu, sổ định mức ngoại giao (chi tiết cho từng loại tem); TK 15224 — Biên lai hải quan (chi tiết cho từng loại biên lai); TK 15225 — Niêm phong hải quan (chi tiết cho từng loại niêm phong).

- TK 1523 được mở 14 TK cấp 3: TK 15231 — Tờ khai hàng hoá nhập khẩu; TK 15232 — Tờ khai hàng hoá xuất khẩu; TK 15233 — Tờ khai hàng hóa NX kho ngoại quan; TK 15234 — Phụ lục tờ khai hàng hóa NX kho ngoại quan; TK 15235 — Tờ khai hàng hóa xuất khẩu biên giới; TK 15236 — Tờ khai hàng hóa công

chuyển tiếp; TK 15237 —Tờ khai hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ; TK 15238 —Phụ lục tờ khai hàng hóa XNK tại chỗ; TK 15239 —Tờ khai nguồn gốc xe ôtô nhập khẩu; TK 152310 —Tờ khai nguồn gốc xe gắn máy nhập khẩu; TK 152311 —Tem miễn thuế "VIET NAM DUTY NOT PAID" (loại nhỏ); TK 152312 —Tem miễn thuế "VIET NAM DUTY NOT PAID" (loại lớn); TK 152313 —Tem rượu nhập khẩu < 30 độ; TK 152314 —Tem rượu nhập khẩu >30 độ.

Thứ hai, xây dựng phần mềm quản lý ấn chỉ online để nâng cao hiệu quả công tác kế toán ấn chỉ là một yêu cầu cấp bách phục vụ cho công tác quản lý ấn chỉ của ngành Hải quan nhằm đảm bảo quản lý chặt chẽ, cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin phục vụ cho việc điều hành quản trị ấn chỉ toàn Ngành. Thông qua việc xây dựng phần mềm quản lý ấn chỉ, Tổng cục Hải quan cần xây dựng một hệ thống biểu mẫu quyết toán ấn chỉ sử dụng thống nhất từ cấp Tổng cục, cấp Cục, đến cấp Chi cục.

Thứ ba, tổ chức phân cấp quản lý ấn chỉ cho cấp Cục thực hiện theo dõi ấn chỉ cấp phát trên TK 152 theo đúng chế độ kế toán hiện hành. Khi thực hiện việc phân cấp quản lý ấn chỉ này, công tác kế toán ấn chỉ cấp phát tại cấp Tổng cục, cấp Cục sẽ có sự thay đổi nhất định.

Thứ tư, tổ chức kiểm tra kế toán ấn chỉ là khâu quan trọng trong tổ chức kế toán nhằm đảm bảo cho công tác kế toán ấn chỉ được thực hiện đúng qui định, có hiệu quả và cung cấp được thông tin phản ánh đúng thực trạng của công tác kế toán. Các giải pháp cụ thể:

- Cùng với việc tổ chức và ổn định nhân sự kế toán hợp lý, cần xây dựng kế hoạch tổ chức công tác tự kiểm tra nội bộ kế toán ấn chỉ bao gồm: việc thành lập bộ phận làm công tác kiểm tra nội bộ, nội dung kiểm tra, xác định đối tượng của công tác kiểm tra, địa điểm tiến hành kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra lên cơ quan cấp trên và công khai kết quả kiểm tra;

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị cấp trên (cấp Tổng cục, cấp Cục) xuống đơn vị cấp dưới (cấp Cục, cấp Chi cục) và công tác tự kiểm tra thường xuyên hoạt động kế toán ấn chỉ tại đơn vị cấp Cục, Chi cục.

cải cách, hiện đại hoá trong công tác quản lý, sử dụng ấn chỉ hải quan. Với mục đích tăng cường hiệu quả công tác quản lý ấn chỉ đáp ứng yêu cầu đúng, đủ, kịp thời, phục vụ tốt cho các hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan, thì vấn đề cần thiết đặt ra cho các nhà quản lý là công tác kế toán ấn chỉ phải được tổ chức một cách khoa học, hợp lý. Bài viết đã đề ra một số giải pháp góp phần hoàn thiện và nâng cao chất lượng công tác kế toán ấn chỉ tại Tổng cục Hải quan./.

Tài liệu tham khảo

Bộ Tài chính (2001), Quyết định số 30/2001/QĐ-BTC ngày 13/4/2001 về việc ban hành Chế độ in, phát hành, quản lý, sử dụng ấn chỉ thuế, Hà Nội.

Bộ Thương mại (2006), Quyết định số 14/2006/QĐ-BTM ngày 22/3/2006 về việc ban hành quy định các mẫu ấn chỉ và việc sử dụng, quản lý ấn chỉ quản lý thị trường, Hà Nội.

Tổng cục Hải quan (2011), Quyết định số 3128/QĐ-TCHQ ngày 30/12/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy chế in, phát hành, quản lý, sử dụng ấn chỉ trong ngành Hải quan, Hà Nội.

Nguyễn Thị Đông (2005), Giáo trình kế toán công trong đơn vị hành chính sự nghiệp, Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ (2011), Quyết định số 448/QĐ-TTg ngày 25/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2020, Hà Nội.

4. Kết luận

Ngành Hải quan đang trong quá trình cải cách và hiện đại hóa toàn diện, sâu rộng đáp ứng yêu cầu cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi thương mại quốc tế nhưng đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về Hải quan. Nội dung cải cách không chỉ được thực hiện trong các khâu liên quan đến quy trình, thủ tục hải quan mà còn được thực hiện trên tất cả các mặt hoạt động của Ngành trong đó có